PHÒNG GD & ĐT ……. **Chữ kí GT1:** .....

TRƯỜNG TH……. **Chữ kí GT2:** .....

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ 1

TIẾNG VIỆT 5 – KẾT NỐI TRI THỨC

NĂM HỌC: 2024 - 2025

Thời gian làm bài: 90 phút *(Không kể thời gian phát đề)*

Họ và tên: …… **Lớp**: …….. **Số báo danh:** ……..……**Phòng KT**:……..	**Mã phách**

----------✂----------

Điểm bằng số	**Điểm bằng chữ**	**Chữ ký của GK1**	**Chữ ký của GK2**	**Mã phách**

A. TIẾNG VIỆT (6,0 điểm)

1. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)

Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

BÀI CA VỀ TRÁI ĐẤT

Trái đất này là của chúng mình
Quả bóng xanh bay giữa trời xanh
Bồ câu ơi, tiếng chim gù thương mến
Hải âu ơi, cánh chim vờn sóng biển
Cùng bay nào, cho trái đất quay!
Cùng bay nào, cho trái đất quay!

Khói hình nấm là tai họa đấy
Bom H, bom A không phải bạn ta
Tiếng hát vui giữ bình yên trái đất
Tiếng cười ran cho trái đất không già
Hành tinh này là của chúng ta!
Hành tinh này là của chúng ta!

(Định Hải)

Trái đất trẻ của bạn trẻ năm châu

Vàng, trắng, đen ... dù da khác màu

Ta là nụ, là hoa của đất

Gió đẫm hương thơm, nắng tô thắm sắc

Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!

Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!

Câu 1 (0,5 điểm). Sự vật nào xuất hiện ở khổ thơ đầu tiên trong bài thơ?

A. Quả bóng xanh, bồ câu, hải âu, sóng biển, trời xanh.

B. Quả bóng xanh, hoa, bồ câu, hải âu, sóng biển.

C. Quả bóng xanh, nấm, hoa, bồ câu, hải âu, sóng biển, trời xanh.

D. Quả bóng xanh, bồ câu, hải âu, sóng biển, chim gù, trời xanh

Câu 2 (0,5 điểm). Đọc bài thơ, em thấy điều gì sẽ gây nguy hiểm cho trái đất?

A. Bom H, bom A

B. Khói hình nấm, bom H, bom A.

C. Không có điều gì làm trái đất nguy hiểm cả.

D. Bom H, khói hình nấm, bạn nhỏ

Câu 3 (0,5 điểm). Em hiểu câu thơ này có nghĩa là gì?

"Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!

Màu hoa nào cũng quý, cũng thơm!"

A. Mỗi loài hoa đều có vẻ đẹp riêng nhưng loài hoa nào cũng quý cũng thơm. Cũng như trên thế giới, mọi người dù có khác nhau về màu da nhưng đều bình đẳng, đáng quý, đáng yêu,…

B. Hoa là sự vật thơm nhất, quý nhất trên đời này.

C. Trẻ em quý, đẹp và thơm như hoa.

D. Loài đẹp nhất là loài hoa có màu sắc rực rỡ và mùi thơm nồng nàn nhất

Câu 4 (0,5 điểm). Qua bài thơ, tác giả muốn gửi gắm thông điệp gì?

A. Mọi người hãy sống tự do giống như loài hoa thơm ngát, như những cánh chim hải âu.

B. Chúng ta phải bảo vệ các loài chim và các loài hoa.

C. Mọi người hãy sống đoàn kết vì hòa bình, chống chiến tranh và bảo vệ quyền bình đẳng tất cả các dân tộc trên thế giới.

D. Mọi người phải biết yêu thương đoàn kết với nhau, chia sẻ với những mảnh đời khó khăn bất hạnh.

2. Luyện từ và câu (4,0 điểm)

Câu 5 (2,0 điểm). Em hãy gạch chân từ đại từ có trong đoạn thơ sau:

"- Mình về mình có nhớ ta?

Mười lăm năm ấy thiết tha mặn nồng.

Mình về mình có nhớ không

Nhìn cây nhớ núi, nhìn sông nhớ nguồn?"

Câu 6 (2,0 điểm). Em hãy tìm ít nhất 2 từ đồng nghĩa với từ dũng cảm và đặt câu với các từ vừa tìm được?

……

……

……

……

……

……

B. TẬP LÀM VĂN (4,0 điểm)

Câu 7 (4,0 điểm). Em hãy viết một bài văn ngắn tả về người bà thân yêu của mình

BÀI LÀM

……

……

……

……

……

……

……

……

……

TRƯỜNG TH .....

HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA GHK1 (2024-2025)

MÔN: TIẾNG VIỆT 5 – KẾT NỐI TRI THỨC

A. TIẾNG VIỆT: (6,0 điểm)

1. Đọc hiểu văn bản (2,0 điểm)

Mỗi câu trả lời đúng được 0,5 điểm.

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4
A	B	A	C

2. Luyện từ và câu (4,0 điểm)

Câu 5 (2,0 điểm) *Mỗi ý đúng được 01 điểm:*

Các đại từ có trong đoạn thơ trên là: mình, ta.

Câu 6 (2,0 điểm) *Mỗi ý đúng được 01 điểm:*

Từ đồng nghĩa với từ dũng cảm là: gan dạ, quả cảm, can đảm,…

- Trong chiến đấu chỉ những người gan dạ mới làm nên chiến công.

- Nam không đủ can đảm để nhận lỗi với bố mẹ.

B. TẬP LÀM VĂN: (4,0 điểm)

Câu	**Nội dung đáp án**	**Biểu điểm**
Câu 7 (4,0 điểm)	1. Viết được bài văn có bố cục đầy đủ, rõ ràng **A. Mở bài** *(0,5 điểm)* - Giới thiệu về người bà mà em yêu thương. - Cảm nhận của em về người bà. **B. Thân bài** *(1,5 điểm)* - Tả ngoại hình: + Năm nay bà đã bao nhiêu tuổi? + Dáng người, màu tóc của bà như thế nào? + Khuân mặt, làn da của bà ra sao? + Bà thường hay mặc quần áo như thế nào? - Tính cách của bà:	2,5 điểm

	+ Bà là một người như thế nào? Có đôn hậu, hiền dịu không? + Bà chăm lo cho em như thế nào? (kể chuyện em nghe mỗi tối, đưa đón em đi học, mua đồ ăn, đồ chơi cho em,…) + Bà chăm lo cho gia đình như thế nào? + Đối với hàng xóm, bà cư xử ra sao? - Kỉ niệm của em với bà: + Kể về kỉ niệm đáng nhớ nhất của em với bà. + Vì sao em nhớ kỉ niệm đó nhất? + Cảm xúc của em mỗi khi nhớ lại. **C. Kết bài** *(0,5 điểm)* - Nêu lên tình cảm của em với bà. - Những lời nói, gửi gắm cho bà thân yêu. 2. Chữ viết đẹp, đúng chính tả, trình bày sạch đẹp, đúng quy định thể hiện qua bài viết. 3. Sử dụng câu đúng ngữ pháp, dùng từ đúng nghĩa, rõ nghĩa và sử dụng đúng các dấu câu trong bài. 4. Bài viết có sự sáng tạo: có cảm xúc, ý văn rõ ràng, lôi cuốn người đọc… ** Tuỳ từng mức độ sai sót về ý, diễn đạt và chữ viết mà GV cho điểm phù hợp.*	0,5 điểm 0,5 điểm 0,5 điểm

TRƯỜNG TH .....

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GHK1 (2024 - 2025)

MÔN: TIẾNG VIỆT 5 – KẾT NỐI TRI THỨC

Chủ đề/ Bài học	Mức độ						Tổng số câu		Điểm số
	Mức 1 Nhận biết		Mức 2 Kết nối		Mức 3 Vận dụng				
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
Đọc hiểu văn bản	2		1		1		4	0	**2,0**
Luyện từ và câu		1		1			0	2	**4,0**
Luyện viết bài văn						1	0	1	**2,0**
Tổng số câu TN/TL	**2**	**1**	**1**	**1**	**1**	**1**	**4**	**3**	**7 câu/10đ**
Điểm số	**1,0**	**2,0**	**0,5**	**2,0**	**0,5**	**4,0**	**2,0**	**8,0**	**10,0**
Tổng số điểm	**3,0 30%**		**2,5 25%**		**4,5 45%**		**10,0 100%**		**10,0**

TRƯỜNG TH .....

BẢN ĐẶC TẢ KĨ THUẬT ĐỀ KIỂM TRA GHK1 (2024 – 2025)

MÔN: TIẾNG VIỆT 5 – KẾT NỐI TRI THỨC

Nội dung	Mức độ	Yêu cầu cần đạt	Số ý TL/ Số câu hỏi TN		Câu hỏi	
			TL (số ý)	TN (số câu)	TL (số ý)	TN (số câu)
A. TIẾNG VIỆT						
TỪ CÂU 1 – CÂU 4				**4**		
1. Đọc hiểu văn bản	**Nhận biết**	- Xác định được sự vật nào xuất hiện ở khổ thơ thứ nhất. - Xác định được điều gì gây nguy hiểm cho trái đất. (ở khổ cuối)		2		C1, 2
	Kết nối	- Hiểu được nghĩa của câu thơ.		1		C3
	Vận dụng	- Nêu được thông điệp mà tác giả muốn truyền tải.		1		C4
CÂU 5 – CÂU 6			**2**			
2. Luyện từ và câu	**Nhận biết**	- Tìm được đại từ trong đoạn thơ.	1		C5	
	Kết nối	- Hiểu nghĩa và tìm được ít nhất 2 từ đồng nghĩa với từ dũng cảm. Đặt câu với từ vừa tìm được.	1		C6	
B. TẬP LÀM VĂN						
CÂU 7			**1**			
2. Luyện	**Vận**	- Nắm được bố cục của một	1		C7	

viết bài văn	**dụng**	bài văn (mở bài – thân bài – kết bài). - Tả được ngoại hình, tính cách của bà. - Kể được kỉ niệm đáng nhớ của em với bà. - Vận dụng được các kiến thức đã học để tả về người bà thân yêu. - Có sáng tạo trong diễn đạt, bài văn có hình ảnh, giọng điệu hấp dẫn.				